

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ

TUYÊN TRUYỀN MÔ HÌNH GIA ĐÌNH NÔNG THÔN MỚI
KIỂU MẪU CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ CẤP TỈNH
TỪ THỰC TIỄN HÀ TĨNH

Ngành: Chính trị học
Chuyên ngành: Công tác tư tưởng
Mã số : 9 31 02 01

LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI - 2025

**LUẬN ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**

Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS. Phạm Huy Kỳ

Phản biện 1: PGS, TS.

Phản biện 2: PGS, TS.

Phản biện 3: TS.

*Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Hà Nội
Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2025*

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Thư viện Học viện Báo chí và Tuyên truyền

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Công tác tuyên truyền là một bộ phận cấu thành trong công tác tư tưởng của Đảng, là hoạt động nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, làm cho chúng trở thành nhân tố chi phối trong đời sống tinh thần của xã hội. Từ đó, động viên, cổ vũ tính tích cực, tự giác, sáng tạo của nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Bản chất của công tác tuyên truyền là truyền bá, giáo dục, phổ biến những thông tin, tri thức mới nhằm nâng cao nhận thức, hình thành thái độ, niềm tin và hành động mang tính tích cực xã hội của con người. Vì thế công tác tuyên truyền trở thành một hoạt động vô cùng quan trọng không chỉ của các tổ chức đảng mà còn của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương. Hội LHPN cấp tỉnh là tổ chức chính trị - xã hội, một trong những thành tố cấu thành hệ thống chính trị của địa phương. Do đó, công tác tuyên truyền của Hội LHPN là một trong những nhiệm vụ chuyên môn của Hội trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức. Để thực hiện được nhiệm vụ quan trọng đó nhằm góp phần hiện thực hóa các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong mỗi giai đoạn cách mạng, Hội LHPN cấp tỉnh cần bám sát các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương và của Tỉnh để tuyên truyền, vận động hội viên của tổ chức mình chủ động tham gia tích cực và hiệu quả, trong đó có *Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới*. Muốn vậy, Hội LHPN cấp tỉnh rất cần những kinh nghiệm quý giá của tổ chức Hội tại các địa phương để có thể rút kinh nghiệm, học hỏi và tuyên truyền nhân rộng cách làm, mô hình tốt trên phạm vi cả nước.

Xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, được khởi xướng từ năm 2010. Ngày 16 tháng 12 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2114/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt tiêu chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025”. Thông báo kết luận Nghị quyết Trung ương 5 khóa 13 về nông nghiệp, nông thôn, nông dân trong bối cảnh của cuộc cách mạng 4.0, định hướng phát triển nông thôn bền vững với quá trình đô thị hóa theo hướng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”. Nhằm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt tiêu chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025, các cấp lãnh đạo Hà Tĩnh đã tập trung các nguồn lực, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, quyết tâm đạt được mục tiêu đề ra. Trong đó, Tỉnh đã đề ra chỉ tiêu đến năm 2025: 100% xã đạt chuẩn NTM, ít nhất 50% số xã đạt chuẩn NTM nâng cao, ít nhất 10% số xã đạt NTM kiểu mẫu, 13/13 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, trong đó có ít nhất 03 huyện đạt chuẩn NTM nâng cao; 01 huyện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, điển hình về văn hóa, phát triển du lịch. Để góp phần chung sức xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn NTM vào năm 2025 và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ: “Hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh”. Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh lựa chọn nội dung “xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu” trong tham gia xây dựng NTM với mong muốn xây dựng gia đình nông thôn kiểu mẫu thực sự hài hòa, hạnh phúc, vừa mang các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, vừa phù hợp với xu thế của thời đại. Muốn đạt được mục tiêu đó thì giá trị văn hóa gia đình và xây dựng gia đình phát triển bền vững là tiền đề quan trọng trong xây dựng nông thôn mới. Bởi hạt nhân của xã hội là gia đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “... Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt.

Hạt nhân của xã hội là gia đình” và Đại hội XIII của Đảng đã xác định: "Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới".

Thực hiện quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu nhằm phổ biến và nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh, qua đó đóng góp thiết thực cho chiến lược xây dựng nông thôn mới giai đoạn nâng cao ở tỉnh, khu vực và toàn quốc. Tuy nhiên, công tác tuyên truyền xây dựng mô hình này còn gặp nhiều khó khăn, bất cập; một số hội viên phụ nữ chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình kiểu mẫu trong xây dựng NTM; trình độ đội ngũ cán bộ Hội làm công tác tuyên truyền chưa theo kịp yêu cầu; nội dung, phương thức tuyên truyền chưa đa dạng, phong phú, hiệu quả chưa cao...

Từ thực tế những thành công và hạn chế của Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh trong tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu có thể rút ra những kinh nghiệm quý báu cho Hội LHPN cấp tỉnh, nhất là các tỉnh có sự tương đồng về đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội và các điều kiện đảm bảo để phát huy vai trò của Hội trong hiện thực hóa Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu hiện nay. Hơn thế nữa, trước diễn biến thay đổi của thế giới và trong nước, các thế lực thù địch, phản động đang ra sức xuyên tạc và phủ nhận những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, những thành quả trong xây dựng nông thôn mới. Công tác tuyên truyền của tổ chức Hội LHPN các cấp nếu được dựa trên những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn sẽ góp phần củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động của tổ chức Hội. Do vậy, việc tuyên truyền xây dựng nông thôn mới nói chung và tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu nói riêng sẽ có ý nghĩa rất thiết thực đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh trong giai đoạn hiện nay.

Chính vì những lý do nêu trên, nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài: ***“Tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh - Từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh hiện nay”*** làm Luận án tiến sĩ ngành Chính trị học, chuyên ngành Công tác tư tưởng. Với nghiên cứu này, Nghiên cứu sinh kỳ vọng từ những kinh nghiệm thực tiễn của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh trong tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu sẽ được nhân rộng cho các Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh trên phạm vi cả nước trong thời gian tới.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu nhằm làm rõ cơ sở lý luận về hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu do Hội LHPN cấp tỉnh triển khai; từ đó đánh giá đúng thực trạng hoạt động này của Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh, trên cơ sở đó, đề xuất các phương hướng và giải pháp thiết thực, khả thi nhằm tăng cường tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh - từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích đề ra, nghiên cứu tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổng quan các công trình khoa học có liên quan đến đề tài, nhận định về kết quả nghiên cứu của các công trình; đưa ra những nhận định về kết quả đã đạt được và hướng nghiên cứu tiếp theo.

- Làm rõ cơ sở lý luận về tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội

LHPN cấp tỉnh và sự cần thiết của hoạt động tuyên truyền của Hội LHPN cấp tỉnh trong việc triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian gần đây. Làm rõ những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân, đồng thời rút ra một số kinh nghiệm trong quá trình thực hiện tuyên truyền về vấn đề này và những vấn đề đang đặt ra.

- Đề xuất các phương hướng và giải pháp cụ thể nhằm tăng cường hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh trong giai đoạn tới.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu do Hội LHPN cấp tỉnh từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: nghiên cứu chỉ giới hạn ở khía cạnh tuyên truyền mô hình do Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh đảm nhận, không đi sâu vào các khía cạnh tổ chức xây dựng mô hình hay tác động của các yếu tố kinh tế - xã hội ngoài phạm vi tuyên truyền. Đây là mô hình đã được Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xác định, do đó Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh tỉnh Hà Tĩnh chỉ vận dụng vào thực tiễn địa phương để tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện một cách sáng tạo. Vì vậy, luận án không đi sâu nghiên cứu về việc xây dựng một “mô hình” mới mang tính khác biệt so với mô hình của Hội LHPN Việt Nam đã đưa ra. Ở đây chỉ là sự sáng tạo một số nội dung của mô hình phù hợp với đặc điểm của địa phương mà thôi.

- *Về không gian*: nghiên cứu tập trung khảo sát và phân tích thực tiễn triển khai công tác tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu tại tỉnh Hà Tĩnh, một trong những địa phương có nhiều mô hình tiêu biểu và cách làm sáng tạo trong xây dựng nông thôn mới. Kết quả của việc khảo sát này sẽ là cơ sở thực tiễn để Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh của các địa phương khác soi chiếu và vận dụng.

- *Về thời gian*: nghiên cứu chủ yếu tập trung vào giai đoạn từ năm 2018 đến nay, thời kỳ mà mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu được triển khai đồng bộ và có những chuyển biến rõ nét.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận là các nguyên lý lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác tư tưởng nói chung, công tác tuyên truyền nói riêng và về công tác xây dựng NTM ở Việt Nam.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án triển khai nghiên cứu dựa trên các quan điểm phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, từ đó lựa chọn các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau:

+ *Phương pháp lịch sử và logic*: Phương pháp lịch sử là nghiên cứu các nội dung của luận án theo trình tự thời gian, từ quá khứ đến hiện tại, nhằm tái hiện quá trình biến đổi, phát triển của vấn đề nghiên cứu trong các điều kiện cụ thể. Phương pháp logic là cách nghiên cứu từng nội dung thông qua các mối liên hệ bản chất, quy luật vận động bên trong, bỏ qua những yếu tố ngẫu nhiên không cốt yếu của hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh.

+ *Phương pháp phân tích và tổng hợp*: Phương pháp phân tích là quá trình chia nhỏ các vấn đề nghiên cứu thành những bộ phận để lý giải, diễn đạt. Còn phương pháp tổng hợp thì ngược lại liên kết các nội dung đã phân tích thành một chỉnh thể thống nhất, từ đó cho phép nhận diện các dấu hiệu đặc trưng, cấu trúc bên trong của hoạt động tuyên truyền về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh.

+ *Phương pháp tổng kết thực tiễn*: Phương pháp tổng kết thực tiễn là quá trình thu thập, phân tích, đánh giá thực trạng, bắt đầu từ nghiên cứu thực tiễn việc thực hiện tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh, từ đó chỉ rõ những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đang đặt ra.

+ *Phương pháp nghiên cứu tài liệu*: là phương pháp nghiên cứu hệ thống tư liệu, qua nghiên cứu tài liệu, dữ liệu lịch sử, nghiên cứu các loại sách, báo... có nội dung liên quan đến đề tài của luận án. Phương pháp này sử dụng trước hết để tổng quan tài liệu nghiên cứu, xây dựng khung lý thuyết về hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của Hội LHPN Hà Tĩnh; khái quát hiện trạng, kết quả của hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của các cấp Hội LHPN tại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018 - 2025. Đặc biệt phương pháp này được sử dụng trong quá trình sưu tầm, phân tích, tổng hợp các tư liệu của Hội LHPN Hà Tĩnh để phân tích, khái quát thực tiễn công tác tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của tỉnh Hà Tĩnh trong giai đoạn 2018 đến nay, tư liệu này là cơ sở để phân tích, luận giải và đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường hoạt động tuyên truyền nhân rộng mô hình từ nay đến 2030 và những năm tiếp theo.

+ *Phương pháp thu thập dữ liệu sẵn có*: (1) Các công trình nghiên cứu liên quan đến tuyên truyền, nông thôn mới, NTM kiểu mẫu, gia đình; (2) Văn bản của Trung ương và địa phương liên quan đến NTM, NTM kiểu mẫu, các văn bản của Hội LHPN Việt Nam, Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh, Hội LHPN 13 huyện, thị xã, thành phố; (3) Báo cáo liên quan đến mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh; (4) Báo cáo của Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hà Tĩnh; (5) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 - 2024; Báo cáo của Tỉnh ủy Hà Tĩnh về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp các năm 2018 đến 2024.

+ *Phương pháp điều tra khảo sát thực tiễn tại các mô hình và CLB*: sử dụng mẫu phiếu (xem phụ lục), với 58 chỉ tiêu khảo sát tương ứng với 58 câu hỏi, vận dụng thang đo Likert (1-5), để định lượng mức độ trả lời, khảo sát số mẫu $n=1546$ người là các thành viên tham gia trong 97 mô hình, trong đó có 45 mô hình gia đình NTM kiểu mẫu và 52 mô hình CLB gia đình NTM kiểu mẫu trên địa bàn 13 huyện, thành phố, thị xã tại tỉnh Hà Tĩnh (PL bảng 1). Kết quả thu về 1538 phiếu hợp lệ, có 8 phiếu không hợp lệ. Tỷ lệ khảo sát mẫu đạt 99,4%.

+ *Phương pháp xử lý dữ liệu*: dữ liệu thu thập từ phiếu khảo sát được lập thành bảng trong Excel để quản lý, khai thác, sử dụng phần mềm Excel và vẽ biểu đồ. Sử dụng phần mềm R để phân tích tương quan đa biến.

+ *Phương pháp phỏng vấn chuyên gia*: Đây là phương pháp thu thập thông tin định tính từ các chuyên gia có kiến thức, kinh nghiệm đưa ra các ý kiến, nhận xét, đánh giá về công tác xây dựng nông

thôn mới của Hà Tĩnh và về hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh. Qua đó có thêm nguồn tư liệu cho việc đánh giá thực trạng một cách khách quan và chính xác hơn.

5. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

5.1. Câu hỏi nghiên cứu

Câu hỏi thứ nhất, mức độ nghiên cứu và sự cần thiết nghiên cứu về tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh hiện nay như thế nào?

Câu hỏi thứ hai, cơ sở lý luận (hay khung lý thuyết) về tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh hiện nay đã rõ ràng chưa?

Câu hỏi thứ ba, thực trạng tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh - từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh như thế nào? Còn có vấn đề gì cần phải giải quyết?

Câu hỏi thứ tư, từ cơ sở lý luận và thực trạng, có cần phải đề xuất phương hướng và giải pháp để tăng cường hơn nữa hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh trong thời gian tới không?

5.2. Giả thuyết nghiên cứu

Giả thuyết đặt ra là: công tác tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh hiện nay tuy đã đạt được một số kết quả bước đầu nhưng vẫn chưa được nghiên cứu một cách toàn diện, hệ thống; việc nhận thức đúng về vai trò của tuyên truyền trong xây dựng mô hình còn hạn chế, đòi hỏi cần được làm rõ về cả lý luận và thực tiễn để đáp ứng yêu cầu mới trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

- *Về cơ sở lý luận*:

Giả thuyết đặt ra là: việc tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu hiện nay vẫn thiếu một hệ thống cơ sở lý luận cụ thể, rõ ràng; chưa được đặt trong mối quan hệ đầy đủ giữa các yếu tố như: chủ thể tuyên truyền, đối tượng tuyên truyền, nội dung và phương thức tuyên truyền, kết quả tác động đến nhận thức, hành vi của các hộ gia đình. Việc xây dựng và bổ sung cơ sở lý luận là cần thiết để làm nền tảng cho công tác chỉ đạo, triển khai tuyên truyền một cách hiệu quả.

Giả thuyết đặt ra là: tại Hà Tĩnh, hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh đã có nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả bước đầu, nhưng vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định về nội dung, phương pháp, đội ngũ tuyên truyền viên và công tác phối hợp giữa các cấp, ngành. Từ thực tiễn đó đang đặt ra những vấn đề cần phải giải quyết trên tất cả các yếu tố cấu thành hoạt động tuyên truyền để đem lại hiệu quả cao hơn.

Giả thuyết đặt ra là: từ những kết quả nghiên cứu về lý luận và thực tiễn, cần có những phương hướng và giải pháp phù hợp và khả thi để tăng cường và đổi mới toàn diện về các yếu tố cấu thành thì hiệu quả tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh sẽ được nâng cao, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu xây dựng nông thôn mới bền vững.

6. Đóng góp mới về khoa học của luận án

6.1. Về lý luận

- Luận án góp phần hệ thống hóa, bổ sung và làm rõ hơn cơ sở lý luận về công tác tuyên truyền nói chung và tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu nói riêng trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, từ góc nhìn của tổ chức Hội LHPN cấp tỉnh.

- Xác định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ và phương thức tuyên truyền đặc thù của tổ chức Hội

trong việc vận động, hướng dẫn các hộ gia đình xây dựng mô hình gia đình kiểu mẫu.

- Luận án đề xuất một khung phân tích lý luận tương đối toàn diện về tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu, bao gồm: chủ thể, nội dung, phương thức, đối tượng, kết quả.

6.2. Về thực tiễn

- Luận án cung cấp một bức tranh thực tiễn có hệ thống về công tác tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu tại tỉnh Hà Tĩnh - địa phương có nhiều sáng kiến và cách làm hiệu quả, đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của quá trình triển khai mô hình.

- Từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh, luận án rút ra những bài học kinh nghiệm có thể tham khảo và vận dụng cho các địa phương khác trong việc nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền của Hội LHPN nữ cấp tỉnh.

- Luận án đề xuất các giải pháp mang tính ứng dụng cao, có căn cứ khoa học và khả năng triển khai thực tiễn nhằm tăng cường hiệu quả tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn mới.

7. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn

7.1. Ý nghĩa về mặt lý luận

- Luận án góp phần bổ sung và làm rõ cơ sở lý luận về công tác tuyên truyền trong xây dựng mô hình gia đình NTM kiểu mẫu, một nội dung mới, gắn liền với thực tiễn triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu ở Việt Nam hiện nay.

- Luận án hệ thống hóa được những quan điểm tiếp cận, nguyên tắc, nội dung, phương pháp, vai trò của các chủ thể trong tuyên truyền mô hình từ góc nhìn của tổ chức Hội LHPN cấp tỉnh, góp phần hoàn thiện lý luận về truyền thông, vận động xã hội trong lĩnh vực phát triển nông thôn.

- Kết quả nghiên cứu tạo tiền đề cho việc nghiên cứu sâu hơn về tuyên truyền các mô hình gia đình kiểu mẫu trong bối cảnh phát triển bền vững, bình đẳng giới và phát huy vai trò của phụ nữ trong phát triển cộng đồng.

7.2. Ý nghĩa về mặt thực tiễn

- Luận án cung cấp cái nhìn toàn diện và có hệ thống về thực trạng công tác tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu tại tỉnh Hà Tĩnh, địa phương có nhiều điểm sáng trong triển khai mô hình này. Đây là cơ sở để Hội LHPN cấp tỉnh trên cả nước có thể vận dụng vào địa phương mình.

- Các phân tích, đánh giá trong luận án giúp nhận diện rõ những kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém, từ đó làm cơ sở tham khảo quan trọng cho các cấp Hội LHPN trong việc xây dựng kế hoạch, đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu tại địa phương.

- Các phương hướng và giải pháp được đề xuất trong luận án có tính khả thi cao, có thể vận dụng trong thực tiễn hoạt động tuyên truyền của Hội LHPN cấp tỉnh tại nhiều địa phương khác nhau, qua đó góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền, thúc đẩy nhân rộng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu một cách bền vững, hiệu quả.

8. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phần phụ lục, nội dung của luận án gồm 04 chương, 11 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. Những công trình nghiên cứu về tuyên truyền và tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới

1.1.1. Những công trình nghiên cứu về tuyên truyền

1.1.1.1. Những công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Luận án đã sưu tầm và tổng thuật một số công trình của các tác giả nước ngoài bao gồm sách chuyên khảo, bài báo khoa học nghiên cứu về tuyên truyền và công tác tuyên truyền.

1.1.1.2. Những công trình nghiên cứu ở trong nước

Luận án đã sưu tầm và tổng thuật một số công trình của các tác giả trong nước, như sách chuyên khảo, giáo trình, bài tham luận hội thảo khoa học, bài báo khoa học, luận án tiến sĩ bàn về tuyên truyền và công tác tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

1.1.2. Những công trình nghiên cứu về xây dựng nông thôn mới và tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới

1.1.2.1. Những công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Luận án đã sưu tầm và tổng thuật những nội dung cơ bản có liên quan đến vấn đề nghiên cứu, bao gồm sách chuyên khảo, sách tham khảo, bài báo khoa học nghiên cứu về xây dựng nông thôn mới và tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới.

1.1.2.2. Những công trình nghiên cứu trong nước

Luận án đã sưu tầm một số công trình tiêu biểu và tổng thuật những nội dung cơ bản có liên quan đến vấn đề nghiên cứu, bao gồm sách chuyên khảo, giáo trình, kỷ yếu hội thảo khoa học, bài báo khoa học, luận án tiến sĩ,... nghiên cứu về xây dựng nông thôn mới và tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới.

1.2. Những công trình nghiên cứu về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu và vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh trong tuyên truyền về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

1.2.1. Những công trình nghiên cứu về gia đình và mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

1.2.1.1. Những công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Luận án đã tổng thuật nội dung của một số công trình khoa học tiêu biểu của các tác giả nước ngoài nghiên cứu về gia đình và mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu, tiêu biểu là các công trình: “*Gia đình kiểu mẫu của người lao động trưởng thành, bình đẳng giới và chăm sóc: tìm kiếm các nguyên tắc chính sách mới, các khả năng và vấn đề của cách tiếp cận năng lực*” (2005) của các tác giả Lewis, J., & Giullari – Singapo; “*Gia đình kiểu mẫu hiện đại tại nhà ở Singapore: một địa lý kỳ lạ*” của tác giả Natalie Oswin (2010); “*Phấn đấu hướng tới thành phố sinh thái: kinh nghiệm từ Hoài Nam, Trung Quốc*” (2013) của tác giả Xie; “*Tam giác vàng hạnh phúc: Nguồn lực cần thiết cho một gia đình hạnh phúc*” (2018) của Cummins,...

1.2.1.2. Những công trình nghiên cứu trong nước

Luận án đã tổng thuật nội dung của một số công trình khoa học tiêu biểu của các tác giả trong

nước nghiên cứu về gia đình và mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu, bao gồm sách chuyên khảo, đề tài khoa học, bài báo khoa học, luận án tiến sĩ,... Ví dụ các công trình: “*Gia đình ngày nay*” (1996), cuốn “*Gia đình Việt Nam trong bối cảnh đất nước đổi mới*” (2002), và cuốn “*Cuộc sống và biến động hôn nhân, gia đình Việt Nam hiện nay*” (2007) của tác giả Lê Thi; “*Những giá trị cơ bản của gia đình Việt Nam đương đại*” (2007) của tác giả Trần Thị Minh Thi; “*Gia đình 5 không, 3 sạch*” (2012), của Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc, Hà Nội; bài viết “*Mô hình 'Gia đình 5 có, 3 sạch' góp phần nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới*” trên báo Pháp luật; “*Văn hóa gia đình Việt Nam*” (2023) của tác giả Vũ Ngọc Khánh ...

1.2.2. Những công trình nghiên cứu về vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh trong tuyên truyền, xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

Luận án đã tổng thuật nội dung của một số công trình khoa học tiêu biểu của các tác giả trong nước nghiên cứu về vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh trong tuyên truyền xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu, bao gồm sách, đề tài khoa học, bài báo khoa học, luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ... Ví dụ: “*Vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hải Dương trong xóa đói, giảm nghèo hiện nay*”, luận án tiến sĩ của Nguyễn Thị Phương (2016); “*Phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Ninh Bình trong việc xây dựng gia đình văn hóa, phối hợp với nhà trường, xã hội trong giáo dục và quản lý con, cháu*” (2017) của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Ninh Bình; “*Vai trò của các tổ chức hội phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới*” (2024) của tác giả Mạnh Quân đăng trên tạp chí Môi trường,...

1.3. Nhận định về kết quả nghiên cứu của các công trình đã tổng quan và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

1.3.1. Nhận định những kết quả nghiên cứu đã đạt được

Thứ nhất là, tuy đã có một số công trình nghiên cứu về tuyên truyền nói chung và tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, gia đình NTM **kiểu mẫu...** nhưng vẫn thiếu vắng các công trình nghiên cứu tập trung chuyên sâu vào hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu do Hội LHPN cấp tỉnh thực hiện, đặc biệt là dưới góc nhìn khoa học công tác tư tưởng, công tác tuyên truyền.

Thứ hai là, các công trình hiện có chủ yếu tập trung vào phân tích kết quả xây dựng nông thôn mới hoặc vai trò chung của Hội Phụ nữ, mà chưa làm rõ vai trò của Hội LHPN trong hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu được xem xét, nghiên cứu từ thực tế đối với một địa phương cụ thể để rút ra những kinh nghiệm bổ ích cho việc phát huy vai trò của Hội trong hoạt động này trên phạm vi cả nước.

Thứ ba là, một số công trình có những nghiên cứu, đề xuất phương hướng, giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả trong các hoạt động tuyên truyền – một trong các chức năng, nhiệm vụ quan trọng của của Hội LHPN các cấp. Nhưng chưa có công trình nào có những nghiên cứu chuyên sâu để đề xuất các phương hướng và giải pháp cho hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh – từ thực tiễn nghiên cứu trường hợp như tỉnh Hà Tĩnh.

1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

Một là, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn

mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh. Trong đó, cần làm rõ khái niệm tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu trong khuôn khổ của một tổ chức chính trị - xã hội, cụ thể là của Hội LHPN cấp tỉnh; đồng thời làm rõ các yếu tố cấu thành của hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh; sự cần thiết phải phát huy vai trò của Hội LHPN cấp tỉnh trong hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu ở nước ta hiện nay.

Hai là, khảo sát và đánh giá thực trạng tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh thông qua nghiên cứu, khảo sát tại một địa phương cụ thể để làm rõ những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, từ đó rút ra những kinh nghiệm cần thiết, đồng thời chỉ rõ những vấn đề đang đặt ra cần phải giải quyết, khắc phục. Từ đó, làm căn cứ thực tiễn để Hội LHPN cấp tỉnh trên cả nước có thể soi chiếu, học tập, vận dụng trong quá trình truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu tại địa phương mình.

Ba là, từ nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, đề xuất phương hướng và giải pháp tăng cường hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh trong thời gian tới từ thực tiễn một địa phương được lựa chọn để khảo sát.

Tiểu kết chương 1

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ TUYÊN TRUYỀN MÔ HÌNH GIA ĐÌNH NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ CẤP TỈNH

2.1. Một số khái niệm liên quan

2.1.1. Gia đình nông thôn mới và mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

2.1.1.1. Gia đình nông thôn mới

- Gia đình

Gia đình là một thiết chế xã hội đặc thù, vừa mang tính sinh học, vừa mang tính xã hội; là nơi duy trì nòi giống, nuôi dưỡng thế hệ trẻ, truyền thụ các giá trị văn hóa và đạo đức.

- Nông thôn mới

Nông thôn mới là một nông thôn tiên bộ, có hạ tầng đồng bộ và đời sống văn hóa phong phú.

- Gia đình nông thôn mới

Gia đình NTM là mô hình gia đình sinh sống tại khu vực nông thôn, đáp ứng các tiêu chí phát triển bền vững theo chương trình “Xây dựng Nông thôn mới”.

2.1.1.2. Mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

- Gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

Gia đình nông thôn mới kiểu mẫu có thể được hiểu là mô hình gia đình tiêu biểu tại khu vực nông thôn, hội tụ đầy đủ các yếu tố kinh tế, văn hóa, đạo đức, môi trường và xã hội, phản ánh sự phát triển hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa lợi ích cá nhân và cộng đồng.

- Mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

Là mô hình “Gia đình 5 có, 3 sạch”. Đây cũng là mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu, gồm: (1) có ngôi nhà an toàn; (2) có sinh kế bền vững; (3) có sức khỏe; (4) có kiến thức; (5) có nếp sống văn hóa; (6) sạch nhà; (7) sạch bếp, (8) sạch ngõ [3].

2.1.2. Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh và tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh

2.1.2.1. Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh

- Khái niệm

Hội Liên hiệp Phụ nữ là tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị, đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ; phấn đấu vì sự phát triển của phụ nữ và bình đẳng giới.

- Tổ chức bộ máy

Hoạt động theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và Điều lệ Hội LHPN Việt Nam. Đảm bảo tinh gọn, rõ ràng, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

- Chức năng, nhiệm vụ

Chức năng: đại diện bảo vệ quyền lợi của phụ nữ, tham gia xây dựng Đảng, quản lý Nhà nước. Đoàn kết, vận động phụ nữ thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước, thúc đẩy bình đẳng giới

Nhiệm vụ: tuyên truyền, giáo dục về chính trị, tư tưởng, đạo đức, chính sách pháp luật của

Đảng, Nhà nước và Hội. Vận động phụ nữ tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ tổ quốc. Hỗ trợ phụ nữ nâng cao trình độ, xây dựng gia đình hạnh phúc. Tham mưu, phản biện, giám sát chính sách liên quan đến quyền lợi phụ nữ. Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, tăng cường hợp tác quốc tế vì bình đẳng, phát triển và hòa bình.

- Quyền hạn

Đề ra kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ cho Chi, tổ Hội trong việc chấp hành Điều lệ Hội, các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp Hội, của các Cấp ủy Đảng và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Tham mưu, đề xuất các vấn đề liên quan đến bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ.

- Các hoạt động của Hội Phụ nữ cấp tỉnh

+ Hoạt động phát triển kinh tế

Các cấp Hội Phụ nữ đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ phụ nữ tổ chức các hoạt động kinh tế gia đình và kinh tế địa phương. Hội giúp xây dựng mô hình phát triển kinh tế, hỗ trợ sản xuất và kinh doanh, huy động nguồn lực cộng đồng và cung cấp vốn vay ưu đãi từ ngân hàng để giúp gia đình hội viên nghèo phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững.

+ Hoạt động liên quan đến xã hội

Vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững. Thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, chủ động góp phần xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

2.1.2.2. Tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh

- Khái niệm tuyên truyền

Tuyên truyền là hoạt động có mục đích của chủ thể nhằm truyền bá, phổ biến, giải thích một vấn đề về tư tưởng, lý luận hoặc thực tiễn nào đó để làm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của đối tượng theo mong muốn của chủ thể tuyên truyền.

- Khái niệm tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh

Tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh là quá trình truyền bá, phổ biến, giải thích về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu nhằm mục đích thay đổi nhận thức, nâng cao trách nhiệm và thúc đẩy hành động của phụ nữ và cộng đồng trong việc xây dựng gia đình theo chuẩn mực nông thôn mới, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững tại địa phương.

2.2. Các yếu tố cấu thành hoạt động tuyên truyền về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh

2.2.1. Chủ thể và đối tượng tuyên truyền

2.2.1.1. Chủ thể tuyên truyền

Chủ thể lãnh đạo và chỉ đạo là Tỉnh ủy và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Chủ thể tổ chức thực hiện tuyên truyền là Hội LHPN cấp tỉnh lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện. Chủ thể trực tiếp tuyên truyền là đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Hội LHPN các cấp trong tỉnh. Chủ thể phối hợp tuyên truyền là các tổ chức trong hệ thống chính trị: Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh.

2.2.1.2. Đối tượng tuyên truyền

Phụ nữ ở vùng nông thôn; già làng, trưởng thôn, trưởng bản; cán bộ Hội phụ nữ các cấp (tỉnh, huyện, xã): cán bộ Hội làm công tác tuyên giáo, báo cáo viên, tuyên truyền viên; hội viên Hội LHPN tham gia thực hiện xây dựng gia đình NTM kiểu mẫu; cán bộ chủ chốt cấp xã.

2.2.2. Nội dung tuyên truyền

Tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền về vai trò của gia đình trong xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền về các tiêu chí của mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu. Tuyên truyền về vai trò của người phụ nữ trong xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu. Tuyên truyền về những tấm gương điển hình trong xây dựng gia đình NTM kiểu mẫu.

2.2.3. Phương pháp, hình thức, phương tiện tuyên truyền

2.2.3.1. Phương pháp tuyên truyền

Phương pháp thuyết phục; phương pháp nêu gương; phương pháp trực quan; phương pháp thực tiễn; phương pháp gắn lý luận với thực tiễn.

2.2.3.2. Hình thức tuyên truyền

Tuyên truyền trực tiếp thông qua hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên (của Hội Phụ nữ). Tuyên truyền gián tiếp thông qua các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, hội nghị, hội thảo, các phương tiện truyền thông đại chúng, truyền thông xã hội.

2.2.3.3. Phương tiện tuyên truyền

Các phương tiện truyền thông đại chúng: sách, báo chí các loại (Báo in, phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử), quảng cáo, khẩu hiệu, biểu ngữ, tranh cổ động... Các phương tiện truyền thông xã hội: Internet, mạng xã hội... Hội nghị, tọa đàm, các hoạt động văn hóa nghệ thuật...

2.2.4. Kết quả tuyên truyền

Mức độ thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của các đối tượng tuyên truyền đối với việc xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu.

2.3. Sự cần thiết của hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh ở Việt Nam hiện nay

2.3.1. Xuất phát từ nhiệm vụ chính trị của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới của quốc gia

2.3.2. Xuất phát từ yêu cầu của công tác tuyên truyền trong hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh giai đoạn xây dựng nông thôn mới nâng cao

2.3.3. Xuất phát từ vị trí, vai trò của người phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới và xây dựng gia đình nông thôn mới kiểu mẫu hiện nay

2.3.4. Xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn giai đoạn xây dựng nông thôn mới nâng cao ở nước ta hiện nay

Tiểu kết chương 2

Chương 3

THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG TUYÊN TRUYỀN MÔ HÌNH GIA ĐÌNH NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ CẤP TỈNH Ở TỈNH HÀ TĨNH HIỆN NAY

3.1. Các yếu tố tác động đến tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh ở tỉnh Hà Tĩnh hiện nay

3.1.1. Tình hình đặc điểm của tỉnh Hà Tĩnh

3.1.1.1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên

3.1.1.2. Đặc điểm kinh tế, văn hóa - xã hội

3.1.2. Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới của tỉnh Hà Tĩnh

3.1.2.1. Tập trung hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

3.1.2.2. Ưu tiên xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên phạm vi toàn tỉnh

3.1.3.3. Chú trọng công tác tuyên truyền, tập huấn về xây dựng nông thôn mới

3.1.3. Đặc điểm của Hội Liên Hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh

3.1.3.1. Mô hình tổ chức

Hội có Thường trực, Ban Thường vụ, Ban chấp hành; các Ban: Kinh tế và gia đình, Tuyên giáo và Chính sách pháp luật, Tổ chức, Văn phòng và Quỹ phát triển .

3.1.3.2. Chức năng, nhiệm vụ

- *Chức năng:*

Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ, tham gia xây dựng Đảng, tham gia quản lý Nhà nước; đoàn kết, vận động phụ nữ thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới.

- *Nhiệm vụ:*

Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; vận động, hỗ trợ phụ nữ; tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện xã hội và giám sát; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ; xây dựng, phát triển tổ chức Hội vững mạnh; đoàn kết, hợp tác với phụ nữ các nước, các tổ chức, cá nhân tiến bộ trong khu vực và thế giới vì bình đẳng, phát triển và hòa bình.

3.1.3.3. Tình hình hoạt động

3.2. Thực trạng tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh

3.2.1. Ưu điểm

3.2.1.1. Về chủ thể tuyên truyền

Công tác tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu ở Hà Tĩnh đạt nhiều kết quả tích cực nhờ sự quan tâm, định hướng của cấp ủy, chính quyền và Hội LHPN tỉnh. Hội LHPN các cấp triển khai các phong trào gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, với đội ngũ tuyên truyền viên có chuyên môn, kinh nghiệm và uy tín trong cộng đồng. Ngoài ra, Hội LHPN phối hợp chặt chẽ với

chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị khác để thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới, tập trung vào môi trường, an sinh xã hội và phát triển kinh tế hộ.

3.2.1.2. Về đối tượng tuyên truyền

Đối tượng tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội LHPN các cấp, bao gồm cán bộ hội, cấp uỷ, chính quyền, hội viên hội phụ nữ và nhân dân... nhưng đối tượng chính là cán bộ Hội và Hội viên phụ nữ.

3.2.1.3. Về nội dung tuyên truyền

Hội LHPN Hà Tĩnh đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, đảm bảo nội dung tuyên truyền đầy đủ, hệ thống với hơn 91,02% ý kiến đồng thuận. Kết quả khảo sát tại 13 huyện/thị cho thấy mô hình “Gia đình NTM kiểu mẫu” phù hợp với định hướng của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, với 6/7 tiêu chí được đánh giá cao (4,10 - 4,44/5) và 1 tiêu chí đạt mức trung bình (3,93/5).

3.2.1.4. Về phương pháp, hình thức, phương tiện tuyên truyền

- Về phương pháp tuyên truyền

Hội LHPN Hà Tĩnh áp dụng nhiều phương pháp tuyên truyền linh hoạt trong xây dựng mô hình gia đình NTM kiểu mẫu, bao gồm: Thuyết phục, nêu gương, tham quan thực tế, gắn lý luận với thực tiễn đã đem lại những kết quả tích cực.

- Về hình thức tuyên truyền

Kết quả khảo sát về các hình thức tuyên truyền trực tiếp và gián tiếp về mô hình gia đình NTM kiểu mẫu, cho thấy hình thức ban hành tiêu chí mô hình được đánh giá quan trọng nhất (1249 điểm), tạo nền tảng định hướng rõ ràng. Tiếp theo là tổ chức hội nghị tại xã/thôn (1224 điểm), hội thi và video truyền thông (1221 điểm), tập huấn tại tỉnh/huyện (1206 điểm), và mạng xã hội (1184 điểm). Các hình thức truyền thống như phát tờ rơi (1120 điểm) và loa truyền thanh (1117 điểm) có mức độ sử dụng thấp hơn.

- Về phương tiện tuyên truyền

Phương tiện tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu ở tỉnh Hà Tĩnh đa dạng, phong phú. Qua khảo sát cho thấy, phương tiện tuyên truyền đạt hiệu quả nhất là thông qua phát tờ gấp. Xếp thứ hai là phương tiện tuyên truyền bằng video, hội thi. Tuyên truyền thông qua cổng thông tin điện tử của hệ thống Hội: Zalo, facebook, fanpage xếp thứ 3. Xếp thứ 4 là phương tiện tuyên truyền qua loa truyền thanh, truyền hình.

3.2.1.5. Về kết quả tuyên truyền

Một là, nhận thức về xây dựng gia đình NTM kiểu mẫu được nâng cao. Mỗi cán bộ, hội viên tham gia đều hiểu rõ xây dựng gia đình NTM kiểu mẫu là xu thế tất yếu trong xây dựng NTM, trong giữ gìn, phát huy giá trị văn hoá gia đình, trong phát triển kinh tế, đảm bảo môi sinh môi trường.

Hai là, ý thức của người dân chuyển biến rõ rệt, tích cực, nhận thức được việc tham gia mô hình là đem lại nhiều lợi ích cho cuộc sống của bản thân, gia đình và cộng đồng. Ngày càng phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi người dân trong xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, xây dựng cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp; đồng thời tạo việc làm giúp hội viên, phụ nữ tăng thêm thu

nhập, phát triển kinh tế gia đình... đóng góp cùng địa phương trong tham gia xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Ba là, từng bước thay đổi hành vi của hội viên phụ nữ và người dân: Giúp hội viên, phụ nữ hiểu rõ về mục tiêu, tiêu chí của mô hình "Gia đình NTM kiểu mẫu", từ đó có ý thức thực hiện các tiêu chí về gia đình “5 không, 3 sạch” và “5 có”. Tạo sự chuyển biến trong tư duy và hành động, giúp phụ nữ chủ động hơn trong xây dựng gia đình văn hóa, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế bền vững. Qua đó, nâng cao nhận thức, vận động hội viên phụ nữ và người dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

Bốn là, thúc đẩy sự tham gia tích cực của cộng đồng: Nhờ tuyên truyền rộng rãi giúp mô hình được lan tỏa, huy động sự tham gia của các hộ gia đình, tạo sự đồng thuận và hưởng ứng mạnh mẽ từ cộng đồng. Huy động sự tham gia của chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể nhằm hỗ trợ, giám sát và triển khai mô hình hiệu quả.

Năm là, góp phần xây dựng nông thôn mới bền vững: Mô hình "Gia đình NTM kiểu mẫu" giúp nâng cao chất lượng sống, cải thiện điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội ở nông thôn. Góp phần xây dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp, đảm bảo an ninh trật tự, tăng cường sự gắn kết giữa các hộ gia đình.

Sáu là, định hướng và chuẩn hóa mô hình theo chủ trương của Trung ương Hội LHPN Việt Nam và gắn với Bộ tiêu chí xây dựng gia đình NTM kiểu mẫu: Hoạt động tuyên truyền giúp hội viên, phụ nữ nắm bắt và thực hiện các chính sách, chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới. Là cơ sở để chuẩn hóa mô hình, giúp Hội LHPN Hà Tĩnh triển khai đồng bộ với định hướng của Trung ương Hội, nhân rộng trên cả nước; gắn với việc triển khai thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng gia đình NTM kiểu mẫu.

Bảy là, thông qua tuyên truyền, phụ nữ được hướng dẫn cách phát triển kinh tế hộ gia đình, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao thu nhập. Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Tám là, góp phần cùng với địa phương hoàn thành các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là đạt các tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu như: Chỉ tiêu 17.8 và 18.7 trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; tiêu chí kinh tế, thu nhập, môi trường, văn hóa và giúp đỡ các hộ khó khăn ổn định sản xuất, tạo sinh kế bền vững, phát huy vai trò của các hộ gia đình trong việc xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn giá trị văn hóa dân tộc...

Chín là, góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp trong công tác tuyên truyền vận động hội viên, phụ nữ và nhân dân. Thể hiện rõ nét vai trò, sự tham gia của tổ chức Hội trong thực hiện phong trào xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tại địa phương, qua đó nâng cao vai trò, vị thế của tổ chức Hội trong hệ thống chính trị.

3.2.2. Hạn chế

3.2.2.1. Về chủ thể tuyên truyền

Nhận thức chưa đầy đủ của cấp ủy, chính quyền; đội ngũ tuyên truyền viên đông nhưng chưa mạnh, nhiều cán bộ chưa được đào tạo bài bản. Một số cán bộ chưa hiểu sâu về nội dung, mục tiêu mô hình, dẫn

đến triển khai thiếu nhất quán; thiếu kỹ năng và phương pháp truyền thông hiện đại; lúng túng trong tổ chức thực hiện; hạn chế trong năng lực điều hành; thiếu sự chỉ đạo và phối hợp từ chính quyền địa phương; sự phối hợp chưa chặt chẽ giữa Hội LHPN và các tổ chức đoàn thể.

3.2.2.2. Về đối tượng tuyên truyền

Nhận thức chưa đầy đủ về mô hình gia đình NTM kiểu mẫu; thiếu thái độ trách nhiệm và động lực thực hiện; khó khăn trong thay đổi thói quen và tập quán sinh hoạt; chưa quen với các tiêu chí đánh giá cụ thể.

3.2.2.3. Về nội dung tuyên truyền

Nội dung tuyên truyền chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trong tình hình mới. Việc cập nhật chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước còn chậm, thiếu tính cụ thể và chưa phù hợp với đặc điểm vùng miền. Mô hình Gia đình NTM kiểu mẫu cần được điều chỉnh theo đặc thù văn hóa từng vùng để dễ tiếp cận hơn. Tuy nhiên, nội dung tuyên truyền hiện nay mang tính đại trà, thiếu sự tùy chỉnh cho các địa phương như vùng miền núi hay vùng ven biển; thiếu tiêu chí toàn diện, chưa phù hợp với công nghệ 4.0, chưa làm rõ vai trò của gia đình và phụ nữ trong xây dựng NTM, tập trung chủ yếu vào tiêu chí và chủ trương cấp trên, thiếu sự sâu sắc. Việc tuyên truyền các gương điển hình cũng chưa đủ sức lôi cuốn.

3.2.2.4. Về phương pháp, hình thức và phương tiện tuyên truyền

- Về phương pháp tuyên truyền

Phương pháp tuyên truyền trong thời gian qua có nơi, có lúc chưa đảm bảo nguyên tắc giữa lý luận gắn với thực tiễn và phương pháp tuyên truyền truyền chủ yếu vẫn một chiều từ trên xuống.

- Về hình thức tuyên truyền: Mặc dù có một số kết quả đạt được, nhưng việc đổi mới hình thức tuyên truyền xây dựng gia đình NTM kiểu mẫu vẫn gặp nhiều hạn chế. Các hình thức mới chưa được áp dụng rộng rãi và không được kiểm nghiệm hiệu quả. Các hình thức truyền thống như hội thảo, hội nghị và tuyên truyền miệng chưa thu hút được sự chú ý của đối tượng. Một số tổ chức Hội chưa mạnh dạn thử nghiệm các phương pháp sáng tạo như đối thoại hay tranh luận dân chủ.

- Về phương tiện tuyên truyền: Việc sử dụng phương tiện truyền thông đại chúng chưa hiệu quả, và sự phối hợp giữa các tổ chức liên quan còn thiếu chặt chẽ. Các cuộc thăm quan điển hình tiên tiến cũng chưa thường xuyên và thiếu thiết thực, không phát huy được sức lan tỏa.

Mặc dù có sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, nhưng Hội Phụ nữ các cấp chưa tận dụng tốt các phương tiện truyền thông xã hội, dẫn đến thiếu hiệu quả trong tuyên truyền. Việc huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác tuyên truyền còn hạn chế, gây thiếu phương tiện cần thiết.

3.2.2.5. Về kết quả tuyên truyền

Mặc dù nhận thức của cán bộ, hội viên phụ nữ về mô hình gia đình NTM kiểu mẫu được nâng cao, nhưng chưa theo kịp thực tiễn, và một số cán bộ, hội viên chưa nhận thức đầy đủ về vai trò và hiệu quả của mô hình này.

Kết quả phân tích chỉ ra 5 hạn chế chính ảnh hưởng đến kết quả tuyên truyền: chưa nhận thức rõ vai trò của mô hình gia đình NTM kiểu mẫu, (KQ5) là hạn chế lớn nhất (1668 điểm). Trình độ nhận thức không đồng đều giữa hội viên và nhân dân (KQ4) là hạn chế lớn thứ hai (1519 điểm). Chưa phân

loại đối tượng tuyên truyền hợp lý (KQ3) là hạn chế thứ ba (1506 điểm). Tâm lý tham gia mô hình cho vui, thiếu cam kết lâu dài (KQ2) là hạn chế thứ tư (1061 điểm). Chưa chú trọng đầy đủ các tiêu chí như văn hóa, xã hội và kiến thức (KQ1) trong mô hình CLB, dẫn đến kết quả đầu ra không đồng đều.

Chính vì vậy, việc tham gia tích cực vào xây dựng gia đình NTM kiểu mẫu của các hội viên và cộng đồng trên địa bàn tỉnh vẫn còn biểu hiện chưa đồng đều, thiếu mạnh mẽ.

3.2.3. Nguyên nhân của ưu điểm và hạn chế

3.2.3.1. Nguyên nhân của những ưu điểm

Một là, mô hình phù hợp với các chiến lược và chủ trương của Chính phủ, Trung ương và địa phương, hòa hợp với mục tiêu xây dựng nông thôn mới và khu dân cư kiểu mẫu.

Hai là, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các ban, ngành liên quan đã chỉ đạo sát sao và phối hợp tốt, tạo cơ sở pháp lý vững chắc và thúc đẩy tính khả thi của mô hình.

Ba là, các cán bộ Hội LHPN tỉnh Hà Tĩnh nhận thức rõ vai trò của mình, chủ động tham gia vào các hoạt động tuyên truyền và hỗ trợ hội viên thực hiện các tiêu chí của mô hình.

Bốn là, cán bộ Hội đã đưa ra các phương pháp tuyên truyền phù hợp với thực tiễn vùng miền và đối tượng, giúp nội dung trở nên hấp dẫn, rõ ràng và dễ hiểu.

Năm là, các câu lạc bộ mô hình gia đình NTM kiểu mẫu nhận được sự hỗ trợ từ Hội LHPN các cấp, chính quyền và người dân, tạo ra một môi trường cộng đồng gắn kết.

Sáu là, mô hình được thực hiện khoa học với việc lựa chọn các hộ gia đình có nền tảng vững chắc, giúp việc tuyên truyền và lan tỏa hiệu quả.

Bảy là, mô hình thỏa mãn nguyện vọng của người dân, tạo động lực cho họ tham gia tích cực, nâng cao chất lượng đời sống và tạo môi trường sạch đẹp, bền vững cho nông thôn mới.

3.2.3.2. Nguyên nhân của những hạn chế

Một là, nhận thức chưa đầy đủ: một số đơn vị cấp tỉnh chưa nhận thức rõ vai trò quan trọng của tuyên truyền, dẫn đến sự phối hợp chưa chặt chẽ giữa các ban, ngành. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên còn kiêm nhiệm, chưa tập trung cao độ vào công tác tuyên truyền.

Hai là, nội dung tuyên truyền chưa hiệu quả, còn chung chung, thiếu cụ thể, đôi khi trùng lặp và chưa cập nhật kịp thời các yêu cầu mới, làm giảm sức hút với hội viên.

Ba là, phương thức tuyên truyền đơn điệu: chủ yếu vẫn dựa vào tuyên truyền miệng, chưa khai thác tốt các phương tiện truyền thông hiện đại như mạng xã hội, truyền thông đa phương tiện, tờ rơi hay hội thảo trực tuyến.

Bốn là, kinh phí hạn chế: ngân sách cho hoạt động tuyên truyền còn hạn hẹp, chưa tương xứng với nhu cầu thực tế, dẫn đến thiếu phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ tuyên truyền.

Năm là, mô hình mới, triển khai còn lúng túng: một số Hội LHPN cấp xã chưa nắm vững cách thức tổ chức, một số tiêu chí đặt ra quá cao hoặc quá chi tiết, khiến việc vận động hộ gia đình tham gia gặp khó khăn.

Sáu là, thiếu sự rõ nét trong triển khai: Công tác tuyên truyền, khảo sát, đánh giá tiêu chí và lập kế hoạch giai đoạn đầu còn lúng túng, thiếu hiệu quả.

Bảy là, hạn chế trong năng lực điều hành CLB: một số thành viên Ban Chủ nhiệm CLB

chưa có năng lực điều hành tốt, gặp khó khăn trong việc tổ chức hoạt động và tạo sự gắn kết giữa các thành viên.

Tám là, chưa có sự chỉ đạo đồng bộ từ các cấp: ở một số địa phương, Hội Phụ nữ triển khai mô hình mà chưa có sự chỉ đạo mạnh mẽ từ cấp ủy, chính quyền hoặc phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể khác.

Chín là, nhận thức của một số hộ gia đình còn hạn chế: một số hộ tham gia chỉ coi mô hình như một hoạt động giao lưu, chưa thực sự nghiêm túc trong việc thực hiện các tiêu chí và chưa có kế hoạch duy trì bền vững.

Mười là, tập trung nhiều vào tiêu chí vật chất: Một số mô hình hiện nay chú trọng nhiều vào thu nhập, nhà ở, công trình phụ trợ mà chưa quan tâm đúng mức đến các tiêu chí văn hóa, xã hội, tri thức, làm giảm tính bền vững và toàn diện của mô hình.

3.2.4. Những kinh nghiệm từ thực tiễn Hà Tĩnh

Một là, phát huy vai trò chủ thể của Hội phụ nữ trong tuyên truyền;

Hai là, gắn tuyên truyền với hành động thiết thực;

Ba là, sử dụng linh hoạt các hình thức tuyên truyền phù hợp với nông thôn;

Bốn là, tăng cường sự phối hợp liên ngành;

Năm là, gắn mô hình tuyên truyền với lợi ích thiết thân của người dân;

Sáu là, gắn công tác tuyên truyền với phong trào thi đua yêu nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương;

Bảy là, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phù hợp với từng nhóm đối tượng;

Tám là, tuyên truyền gắn liền với hỗ trợ thực hiện tiêu chí mô hình;

Chín là, lấy kết quả xây dựng mô hình làm tiêu chí đánh giá thi đua của Hội.

3.3. Những vấn đề đặt ra từ thực tiễn tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh

3.3.1. Đối với chủ thể và đối tượng tuyên truyền

Nhận thức về vai trò tuyên truyền còn bất cập. Hội LHPN cấp xã gặp khó khăn trong tổ chức thực hiện. Thiếu sự phối hợp với chính quyền và các đơn vị liên quan. Công tác tuyên truyền chưa thường xuyên, liên tục. Năng lực tuyên truyền của cán bộ cơ sở còn hạn chế. Nhận thức và sự tham gia của đối tượng tuyên truyền còn hạn chế.

3.3.2. Đối với nội dung tuyên truyền

Nội dung tuyên truyền còn nhiều bất cập, chưa kịp thời đổi mới, bổ sung cập nhật những tiêu chí mới. Do vậy, cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các tiêu chí đánh giá theo kịp sự vận động của thực tiễn. Đồng thời phải cập nhật tình hình xây dựng NTM nói chung và xây dựng gia đình NTM nói riêng không chỉ của Hà Tĩnh mà còn của các địa phương khác để làm cho nội dung tuyên truyền thiết thực và thuyết phục hơn.

3.3.3. Đối với phương pháp, hình thức, phương tiện tuyên truyền

Cần nhân rộng các phương pháp, hình thức, phương tiện tuyên truyền, như; 1. Tổ chức hội nghị tuyên truyền tại xã/thôn, xóm/khu dân cư; 2. Tuyên truyền thông qua hội thi, video truyền

thông; 3. Tập huấn, tuyên truyền tại tỉnh, huyện; 4. Tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử hệ thống Hội: Zalo, Facebook, Fanpage; 5. Tuyên truyền tại các cuộc sinh hoạt dân, họp chi Hội phụ nữ; 6. Tuyên truyền thông qua phát tờ rơi, tờ gấp; 7. Tuyên truyền loa truyền thanh địa phương. Đặc biệt, cần đổi mới phương pháp tuyên truyền theo hướng hiện đại hơn, kết hợp nhiều hình thức trực tiếp và gián tiếp, cần tận dụng triệt để công nghệ mới để đa dạng hóa kênh tuyên truyền, từ đó tăng hiệu quả tiếp cận và tác động đến người dân.

3.3.4. Đối với điều kiện đảm bảo cho hoạt động tuyên truyền

- *Vấn đề về nguồn lực tài chính:* cần thiết lập cơ chế phân bổ kinh phí riêng, ổn định cho hoạt động tuyên truyền; đồng thời tăng cường huy động xã hội hóa nguồn lực.

- *Vấn đề về nhân lực thực hiện tuyên truyền:* cần xây dựng cơ chế hỗ trợ cán bộ làm công tác tuyên truyền; tổ chức tập huấn bài bản, thường xuyên nâng cao trình độ kỹ năng cho đội ngũ này.

- *Vấn đề về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật:* cần bổ sung, nâng cấp hệ thống thiết bị truyền thông hiện đại; hỗ trợ xây dựng các nền tảng truyền thông số chuyên nghiệp cho Hội Phụ nữ các cấp.

- *Vấn đề về cơ chế phối hợp và chỉ đạo:* cần quy định rõ trách nhiệm phối hợp giữa các ngành, các tổ chức; phát huy vai trò nòng cốt của Hội Phụ nữ trong tuyên truyền về mô hình gia đình NTM kiểu mẫu.

- *Vấn đề về tác động của bối cảnh xã hội mới:* cần đổi mới tư duy truyền thông, chủ động ứng dụng thành tựu công nghệ 4.0 trong công tác tuyên truyền để nâng cao hiệu quả và phạm vi tác động.

Tiểu kết chương 3

Chương 4.

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN MÔ HÌNH GIA ĐÌNH NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ CẤP TỈNH TỪ THỰC TIỄN TỈNH HÀ TĨNH TRONG THỜI GIAN TỚI

4.1. Phương hướng tăng cường tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh - từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh

4.1.1. Tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy đảng và chính quyền địa phương

4.1.2. Phải phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của Hội LHPN cấp tỉnh trong việc tổng kết mô hình và tuyên truyền về mô hình gia đình NTM kiểu mẫu

4.1.3. Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí về mô hình gia đình NTM kiểu mẫu để đảm bảo phù hợp với thực tiễn, thống nhất về nội dung trong hoạt động tuyên truyền của Hội LHPN

4.1.4. Tăng cường sự phối hợp trong nội bộ hệ thống của Hội và giữa Hội LHPN với các tổ chức chính trị - xã hội

4.1.5. Đẩy ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong tuyên truyền

4.2. Giải pháp tăng cường tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh - từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian tới

4.2.1. Nhóm giải pháp đối với chủ thể tuyên truyền

4.2.1.1. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội về vai trò, tầm quan trọng của tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của Hội LHPN cấp tỉnh

Các cấp ủy đảng, chính quyền và tổ chức chính trị - xã hội cần thực hiện các nhiệm vụ sau: Nâng cao nhận thức; đề cao trách nhiệm lãnh đạo; theo dõi, kiểm tra và hỗ trợ.

4.2.1.2. Tăng cường năng lực của cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và cán bộ Hội làm công tác tuyên truyền

- *Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp*

+ *Hội LHPN cấp tỉnh*: 1) Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan và chính quyền địa phương rà soát, xác định nhu cầu thành lập, nâng cao chất lượng mô hình hiện có. 2) Tập huấn hướng dẫn triển khai mô hình. 3) Chỉ đạo điểm mô hình tại một số xã để rút kinh nghiệm nhân rộng trên địa bàn tỉnh. 4) Tổ chức hội thảo, diễn đàn cấp tỉnh chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao chất lượng, nhân rộng mô hình. 5) Xây dựng, phát triển tài liệu truyền thông. 6) Trực tiếp truyền thông và hướng cấp huyện, xã xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng. 7) Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật.

+ *Hội LHPN cấp xã*: 1) Trực tiếp tham mưu thành lập, duy trì hoạt động của CLB. 2) Tham mưu hỗ trợ ban đầu trang thiết bị cho CLB. 3) Hỗ trợ CLB cụ thể hóa các nội dung tuyên truyền theo chủ đề, phù hợp với địa phương. 4) Xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số. 5) Tổ chức giao lưu chia sẻ kinh nghiệm giữa các CLB và các mô hình. 6) Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho thành viên Ban điều hành CLB. 7) Tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa và hoạt động của CLB và mô hình gia đình NTM kiểu mẫu trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các nền tảng công nghệ số của địa phương, qua mạng xã hội; 8) Kịp thời tham mưu trình UBND xã ban hành quyết định kiện toàn CLB.

- *Cán bộ Hội làm công tác tuyên truyền*: kiện toàn cơ cấu thành viên Ban Chủ nhiệm các CLB tuyên truyền; xác định rõ nhiệm vụ của Ban Chủ nhiệm các CLB; tập huấn nâng cao năng lực tuyên truyền, năng lực cho chủ thể tuyên truyền.

4.2.2. Nhóm giải pháp đối với đối tượng tuyên truyền

4.2.2.1. Đẩy mạnh hơn nữa tuyên truyền nâng cao ý thức cho phụ nữ và người dân tầm quan trọng của việc xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu.

Cần tập trung tuyên truyền để kết quả của chương trình xây dựng mô hình gia đình NTM kiểu mẫu sát thực và đáp ứng mong mỏi của người dân (các hộ gia đình) vì sự tham gia của người dân, nhất là người phụ nữ vào chương trình là rất cần thiết. Tuyên truyền để phụ nữ và người dân phải thực sự hiểu được, thấy được là họ làm cho chính mình, thực hiện theo chủ trương của Đảng và Nhà nước chính là để thoát nghèo và làm giàu.

4.2.2.2. Tạo điều kiện cho các hội viên và người dân có nhiều cơ hội để tiếp cận, học tập, nhân rộng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

Khuyến khích các gia đình tự nguyện tham gia, học hỏi kinh nghiệm để phát triển kinh tế và nâng cao giá trị truyền thống, góp phần xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu.

4.2.2.3. Phát huy thành quả xây dựng nông thôn mới để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần

cho hội viên và người dân trên địa bàn tỉnh

Tuyên truyền thực chất là để nhân rộng mô hình gia đình NTM kiểu mẫu, phát huy thành quả xây dựng nông thôn mới để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên và người dân trên địa bàn tỉnh, tạo động lực lợi ích kích thích họ tham gia xây dựng NTM kiểu mẫu.

4.2.3. Nhóm giải pháp đối với nội dung tuyên truyền

4.2.3.1. Thường xuyên tổng kết thực tiễn tuyên truyền mô hình gia đình NTM kiểu mẫu để bổ sung những nội dung mới

1) Tổ chức các hoạt động sơ tổng kết đánh giá kết quả hoạt động của mô hình. 2) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chế độ thông tin, báo cáo kịp thời nắm bắt những vấn đề khó khăn, vướng mắc để có các giải pháp phù hợp.

4.2.3.2. Lồng ghép nội dung tuyên truyền về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu với các nội dung tuyên truyền khác của Hội

Tăng cường phối hợp chặt chẽ với Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh để xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí phục vụ việc khảo sát đầu vào và đánh giá đầu ra của mô hình “Gia đình NTM kiểu mẫu”.

4.2.3.3. Xây dựng các chương trình chuyên đề tuyên truyền về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu

Chuyên đề lựa chọn địa bàn xây dựng thí điểm mô hình. Chuyên đề tăng cường công tác kiểm tra, giám sát...

4.2.4. Nhóm giải pháp đối với phương pháp, hình thức, phương tiện tuyên truyền

4.2.4.1. Tăng cường sử dụng phương pháp trực quan và nêu gương trong tuyên truyền về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu trong hoạt động tuyên truyền của Hội

Tổ chức hội nghị tuyên truyền tại xã/thôn, xóm/khu dân cư. Tuyên truyền qua hội thi, video truyền thông. Tập huấn, tuyên truyền tại tỉnh, xã.

4.2.4.2. Kết hợp hiệu quả và đa dạng hóa giữa các hình thức tuyên truyền trực tiếp và tuyên truyền gián tiếp

Ưu tiên cao, khuyến khích phát triển các hình thức tuyên truyền từ cao xuống thấp gồm, bằng cả hình thức trực tiếp, trực tuyến và gián tiếp.

4.2.4.3. Chú trọng sử dụng và kết hợp sử dụng hiệu quả các phương tiện truyền truyền thống và hiện đại trong tuyên truyền về mô hình gia đình NTM kiểu mẫu của Hội

Chú trọng tuyên truyền qua loa truyền thanh địa phương và phát tờ rơi, tờ gấp. Đây là những phương tiện đem lại hiệu quả cao phù hợp với năng lực nhận thức của đối tượng tuyên truyền.

4.2.5.3. Tuyên truyền tại các cuộc sinh hoạt dân, họp chi hội Phụ nữ

(1) Khi tiến hành sinh hoạt dân, cần thực hiện 03 bước; (2) Lập kế hoạch buổi sinh hoạt gồm các nội dung; (3) Lựa chọn hình thức sinh hoạt và phương tiện/dụng cụ hỗ trợ; (4) Chọn nhà văn hoá

thôn để sinh hoạt và đảm bảo có các điều kiện truyền thông.

4.2.5.4. *Cổng thông tin điện tử hệ thống Hội: Zalo, Facebook, Fanpage*

4.2.5. Nhóm giải pháp đối với các điều kiện đảm bảo cho hoạt động tuyên truyền

4.2.5.1. *Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật cho hoạt động tuyên truyền của Hội*

4.2.5.2. *Quan tâm đến chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ của Hội và hội viên*

Tăng chế độ bồi dưỡng ở các lớp tập huấn.

Tiểu kết chương 4

KẾT LUẬN

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là một chiến lược, mục tiêu quốc gia có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thay đổi bộ mặt của nông thôn. Hội Liên hiệp Phụ nữ là một thành tố trong hệ thống chính trị ở tỉnh Hà Tĩnh có chức năng, nhiệm vụ tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Trong đó, tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Tĩnh có vị trí và vai trò quan trọng không chỉ để cụ thể hóa chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu mà còn tuyên truyền cho định hướng phát động phong trào thi đua của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, cuộc vận động xây dựng mô hình “Gia đình 5 có, 3 sạch” đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng gia đình nông thôn kiểu mẫu thực sự hài hòa, hạnh phúc, vừa mang các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại trong giai đoạn hiện nay. Có thể nói, việc xây dựng và tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu là một thành công của Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Tĩnh trong những năm qua, nó có thể trở thành bài học kinh nghiệm quý giá giúp cho Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh ở các địa phương khác vận dụng vào thực tiễn.

Dựa trên căn cứ các giả thuyết nghiên cứu đặt ra, luận án đã đạt được những kết quả chính sau đây:

1. Luận án góp phần hệ thống hóa, bổ sung và phát triển một số vấn đề lý luận về tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh. Trong đó, làm rõ nội hàm của khái niệm và các yếu tố cấu thành của tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh, gồm: chủ thể tuyên truyền; đối tượng tuyên truyền; nội dung tuyên truyền; phương pháp, hình thức, phương tiện tuyên truyền; kết quả tuyên truyền. Ngoài ra, luận án còn làm rõ sự cần thiết của hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh ở Việt Nam hiện nay, là bởi các lý do sau: (1) xuất phát từ nhiệm vụ chính trị của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới của quốc gia; (2) xuất phát từ yêu cầu của công tác tuyên truyền trong hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh giai đoạn xây dựng nông thôn mới nâng cao; (3) xuất phát từ vị trí, vai trò của người phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới và xây dựng gia đình nông thôn mới kiểu mẫu hiện nay; (4) xuất phát từ

đòi hỏi của thực tiễn giai đoạn xây dựng nông thôn mới nâng cao ở nước ta hiện nay.

2. Trên cơ sở làm rõ khung lý thuyết, luận án đã vận dụng vào khảo sát, phân tích, đánh giá toàn diện các yếu tố tác động và thực trạng tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh tại tỉnh Hà Tĩnh hiện nay. Từ đó làm rõ bức tranh thực trạng cả về ưu điểm và những hạn chế của 05 yếu tố cấu thành hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu; chỉ rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan của ưu điểm và hạn chế; rút ra những kinh nghiệm từ thực tiễn của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh. Trên cơ sở những hạn chế, thiếu sót của thực trạng, luận án đã làm rõ những vấn đề đang đặt ra trong hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Tĩnh, đó là những mâu thuẫn, bất cập cần được giải quyết trong quá trình tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu không chỉ của Hà Tĩnh mà còn là của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh ở nước ta giai đoạn hiện nay.

3. Từ lý luận, thực trạng và những vấn đề đặt ra trong tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Tĩnh thời gian qua, luận án đã đề xuất 05 phương hướng, gồm: 1) Tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh đòi hỏi phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy đảng và chính quyền địa phương; 2) phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của Hội Liên hiệp Phụ nữ trong việc tổng kết mô hình và tuyên truyền về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh; 3) tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu để đảm bảo phù hợp với thực tiễn, sự thống nhất về nội dung trong hoạt động tuyên truyền của Hội; 4) tăng cường sự phối hợp trong nội bộ hệ thống của Hội và giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ với các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh; 5) tăng cường ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong hoạt động tuyên truyền. Theo đó đề xuất 05 nhóm giải pháp nhằm tăng cường tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh từ thực tiễn Hà Tĩnh từ nay đến 2030 và những năm tiếp theo, gồm: (1) Nhóm giải pháp đối với chủ thể tuyên truyền: nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội về vai trò, tầm quan trọng của tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh; tăng cường năng lực của cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và cán bộ Hội làm công tác tuyên truyền; (2) Nhóm giải pháp đối với đối tượng tuyên truyền: đẩy mạnh hơn nữa tuyên truyền nâng cao ý thức cho phụ nữ và người dân tầm quan trọng của việc xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu; tạo điều kiện cho các hội viên và người dân có nhiều cơ hội để tiếp cận, học tập, nhân rộng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu; phát huy thành quả xây dựng nông thôn mới để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên và người dân trên địa bàn tỉnh; (3) Nhóm giải pháp đối với nội dung tuyên truyền: thường xuyên tổng kết thực tiễn tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu để bổ sung những nội dung mới; lồng ghép nội dung tuyên truyền về mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu với các nội dung tuyên truyền khác của Hội; xây dựng các chương trình chuyên đề tuyên truyền về

mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu; (4) Nhóm giải pháp đối với phương pháp, hình thức, phương tiện tuyên truyền, bao gồm: tăng cường sử dụng phương pháp trực quan và nêu gương; kết hợp hiệu quả và đa dạng hóa giữa các hình thức tuyên truyền trực tiếp và tuyên truyền gián tiếp; chú trọng sử dụng và kết hợp sử dụng hiệu quả các phương tiện truyền truyền thống và hiện đại; tuyên truyền tại các cuộc sinh hoạt dân, họp chi hội Phụ nữ; tuyên truyền qua cổng thông tin điện tử hệ thống Hội; (5) Nhóm giải pháp đối với các điều kiện đảm bảo cho hoạt động tuyên truyền: tăng cường đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật cho hoạt động tuyên truyền của Hội; quan tâm đến chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ của Hội và hội viên.

Với kết quả nêu trên đã chứng minh rằng, những giả thiết nghiên cứu của luận án đặt ra là phù hợp và đúng đắn, hoạt động tuyên truyền mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh - từ thực tiễn tỉnh Hà Tĩnh nhất định sẽ được lan tỏa, nhân rộng; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới./.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

1. Nguyễn Thị Việt Hà (2019), *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội đồng Nhân dân hiện nay”*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, số tháng 09/2019, tr. 73-76 ISSN:1859 - 1485.
2. Nguyễn Thị Việt Hà (2024), *“Vai trò xây dựng gia đình nông thôn mới kiểu mẫu với phát triển nông thôn mới ở Hà Tĩnh”*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, số tháng 01/2024, tr. 164-167 ISSN:1859 - 1485.
3. Nguyễn Thị Việt Hà (2025), *“Vai trò công tác tuyên truyền của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh trong xây dựng mô hình nông thôn mới kiểu mẫu”*, Tạp chí Cộng sản, số tháng 03/2025, ISSN 2734 - 9071.
4. Nguyễn Thị Việt Hà (2025), *“Xây dựng mô hình gia đình nông thôn mới kiểu mẫu gắn với xây dựng nông thôn hiện đại (qua thực tiễn Hà Tĩnh)”*, Tạp chí Lý luận chính trị, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, số 04/2025, ISSN 2525-2607.